

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 11/2019/HS-ST
Ngày 30- 01- 2019*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Chí Trung và ông Trịnh Văn Chi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Chính – Là Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Phạm Sỹ Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Đinh Văn N, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Thôn N, xã L huyện Th, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn C, sinh năm 1955 và bà Lê Thị V, sinh năm 1953; vợ: Đỗ Thị Bảo Y; con: Có hai con lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 04/12/2018 đến ngày 10/12/2018 chuyển tạm giam cho đến nay. Có mặt.

- Người làm chứng: Anh Bùi Tiến D, sinh năm 1996; Trú tại: Tổ 4, phường H, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 04/12/2018 Đinh Văn N đi xe khách đến khu vực cầu vượt V thuộc thôn V, xã L, thành phố P, tỉnh Hà Nam gặp người thanh niên khoảng 30 tuổi (không rõ nhân thân, lai lịch) đang đứng một mình. Qua nói chuyện N biết người thanh niên đó nghiện ma túy, người đó rủ N góp tiền để mua ma túy cùng sử dụng, N đồng ý và đưa cho người thanh niên đó 200.000đ, người thanh niên cầm tiền và bảo N vào quán nước gần đó đợi sau đó người thanh niên điều khiển xe mô tô không rõ biển kiểm soát đi một lúc sau quay lại đưa cho N 01 gói giấy bạc màu trắng, biết là ma túy N cầm cất vào túi áo bên phải phía

trước, người thanh niên điều khiển xe mô tô chở N đi tìm địa điểm sử dụng khi đến khu vực Xóm 3, xã L, thành phố P, tỉnh Hà Nam thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Nam yêu cầu dừng xe kiểm tra Đinh Văn N xuống xe và tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 gói giấy bạc màu trắng mở ra bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục và khai nhận đó là gói ma túy N cất giữ để sử dụng. Người thanh niên lợi dụng sự sơ hở nên đã tăng ga chạy thoát. Lực lượng đã đưa N cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì QT01; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

Thực hiện lệnh khám xét nơi ở đồ vật của bị cáo không thu giữ, tài liệu đồ vật gì.

Tại bản kết luận giám định số 194/PC09-MT ngày 07/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “*Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,166g, loại heroine*”.

- Bản cáo trạng số 08/CT-VKSPL ngày 09/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố Đinh Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là Bộ luật Hình sự).

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung về nội dung đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù và hướng xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật. Bị cáo phạm tội không nhằm mục đích trục lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố, không tranh luận và không có lời tự bào chữa chỉ xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt là đúng pháp luật.

[3] Đánh giá về tội danh: Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra. Hội đồng xét xử thấy cơ bản phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, diễn biến vụ án, bản kết luận giám định của cơ quan chuyên môn cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được cơ quan điều tra thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 04/12/2018 tại khu vực xóm 3, xã L, thành phố P, tỉnh Hà Nam; Đinh Văn N đang cất giấu trái phép 0,166gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an giao thông tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang. Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I số thứ tự 9 Nghị định số 73/NĐCP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt chính, hình phạt bổ sung: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội. Hành vi đó còn là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm nguy hiểm khác trong cộng đồng. Bị cáo đang trong độ tuổi lao động nhưng không tu chí làm ăn vun vén gia đình mà có lối sống buông thả nên đã vi phạm pháp luật nghiêm trọng. Hội đồng xét xử cần có mức án phạt tù nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm bị cáo đã thực hiện để giáo dục, răn đe và nâng cao hiệu quả đấu tranh, phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: xét mục đích phạm tội của bị cáo không nhằm thu lời bất chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật.

[6] Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ: Bị cáo khai do một người thanh niên khoảng 30 tuổi không biết tên tuổi, địa chỉ là bạn nghiện mới quen ở khu vực cầu vượt thuộc thôn V, xã L, thành phố P, tỉnh Hà Nam đã mua và đưa cho N cất giấu để sử dụng. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người thanh niên đã đưa ma túy cho N nên khoogn có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[7] Về vật chứng và xử lý vật chứng đã thu giữ:

- Toàn bộ số Heroine cùng bao gói đã thu giữ trong vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen, là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38, Điều 47, Điều 50 Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Đinh Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- **Xử phạt:** Bị cáo Đinh Văn N 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/12/2018.

2/ Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01 số 194/PC09-MT tại mép dán mặt sau có các chữ ký của Nguyễn Thị Lan Hương, Lưu Thị Ngọc Ánh, 01 chữ ký có đóng dấu chức danh Trưởng phòng Trung tá Nguyễn Đại Hữu, 03 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen, số IMEI 356489/06/087113/9.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam với Chi cục thi hành án dân sự, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam ngày 09/01/2019.

3/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đinh Văn N phải nộp 200.000đ.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSNN tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Phủ Lý;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai Oanh

